

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2020/HSST

Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TN**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Huy Hưởng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Tú; Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Tn tham gia
phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên

Ngày 14/5/2020 tại Hội tr- ờng, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 168/2020/HSST ngày 03/4/2020, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2020/QĐXXST- HS ngày 24/4/2020 đối với bị
cáo: Trần Mạnh V; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 29/9/1998

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Xóm Thâm Bầy, xã Đồng Thịnh, huyện Định
Hóa, tỉnh TN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chí; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên bố: Trần Văn T, sinh năm 1977.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1979.

Gia đình có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp *cấm đi khỏi nơi cư
trú*. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa: Bà Lê Thúy H, sinh năm 1977

Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TN

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Chị Dương Hồng G sinh năm 2003 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Dương Văn B, sinh năm 1951

Trú tại: Tổ 4, phường Tích Lương, thành phố TN, tỉnh TN *(Có đơn xin xét
xử vắng mặt tại phiên tòa)*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Doãn Thị T, sinh năm 1967

Trú tại: Xóm Bài Lai, xã Tân Quang, thành phố S, tỉnh TN *(Có đơn xin xét xử
vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 16/9/2019, Trần Mạnh V có giấy phép lái xe mô tô hạng A 1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner BKS : 20C1 – 252.99 dung tích 149Cm³ đi trên đường Quốc lộ 3 hướng TN – Hà Nội. Khi đi đến km59 đoạn thuộc tổ 9, phường Tích Lương, thành phố TN, do không chấp hành đúng quy tắc giao thông, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có biển báo “*đi chậm*”, “*khu vực đang thi công trên đường bộ*”, “*đường có sóng mấp mô nhân tạo*” nên đâm va vào xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai BKS: 20AA – 038.67 dung tích 49Cm³ do cháu Dương Hồng Giang (Sinh ngày 31/5/2003, trú tại: Tổ 4, phường Tích Lương, thành phố TN) điều khiển, đang chuyển hướng sang đường. Hậu quả cháu Dương Hồng Giang bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương TN cấp cứu, đến ngày 18/9/2019 thì tử vong; Trần Mạnh V bị thương nhẹ; Hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 1368 ngày 14/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương đá, xuất huyết trong não bán cầu trái, đưng dập nhu mô não thùy thái dương và nhân bèo trái, phù não lan tỏa. Nguyên nhân chết của Dương Hồng Giang là do bị tai nạn giao thông gây tổn thương: Chấn thương sọ não, vỡ xương đá, chảy tụ máu trong hộp sọ, xuất huyết trong não bán cầu trái, phù não lan tỏa, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Tại bản kết luận số 241 ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN kết luận: Thiệt hại của xe mô tô Honda Winner, BKS 20C1 – 252.99 là 6.400.000đ; Thiệt hại của xe mô tô VT Waves BKS 20AA – 038.67 là 2.600.000đ. Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là 9.000.000đ.

Tại Cơ quan điều tra Trần Mạnh V khai: Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 16/9/2019 V một mình điều khiển xe mô tô BKS 20C1 – 252.99 đi từ huyện Định Hóa xuống khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình. Khoảng 22 giờ 30 phút V điều khiển xe đi đến đường 3/2 đoạn thuộc tổ 9, phường Tích Lương, thành phố TN khi đó mặt đường khô ráo , ít phương tiện đi lại , ánh sáng đèn đường đủ để quan sát. Khi cách cây xăng phường Tích Lương khoảng 70m, V điều khiển xe đi ở làn đường bên phải cách hè đường khoảng 2m với tốc độ khoảng 65km – 70km/h, V quan sát thấy cháu Dương Hồng Giang điều khiển xe mô tô đang dừng đỗ sát lề đường bên phải theo chiều đi của V, đầu xe hướng vào lòng đường đuôi xe hướng ra cây xăng và có ý định sang đường , nên V bấm còi và nháy chớp đèn . Nghĩ cháu Giang kh ông sang đường nên Vĩ điều khiển xe chuyển sang đi ở làn đường bên trái cách dải phân cách cứng giữa đường khoảng 02m và giảm tốc độ xe xuống còn khoảng 60km/h, nhưng không đạp phanh xe. Khi đó đi trước xe Vĩ là 01 xe mô tô V không nhớ BKS, do có ý định vượt xe này nên V chỉ quan sát bên trái mà không để ý bên phải Giang có sang đường hay không . Khi xe của V cách xe mô tô của cháu Giang khoảng 10m thì V phát hiện cháu Giang đang điều khiển xe

sang đường, cách vị trí ban đầu khoảng 5m. Do khoảng cách quá gần, V không kịp xử lý nên bánh trước xe mô tô của V đã đâm vào giữa xe mô tô của cháu Giang làm V, cháu Giang và hai xe ngã, đổ xuống mặt đường. Do V đội mũ bảo hiểm nên bị thương nhẹ, cháu Giang không đội mũ bảo hiểm nên bị bất tỉnh. V xác định vị trí hai xe va chạm cách giải phân cách cứng giữa đường khoảng 1m và nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do V điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đoạn đường có biển báo nguy hiểm.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, lời khai của bị can và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Trần Mạnh V điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm “Đi chậm”, “Khu vực đang thi công trên đường bộ” và “Đường có sóng mấp mô nhân tạo”, nên đã đâm va vào xe mô tô nhãn hiệu VT Waves BKS 20AA – 038.67 do cháu Dương Hồng Giang điều khiển đang chuyển hướng sang đường (Vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ), gây nên tai nạn làm thiệt hại tính mạng của cháu Giang.

Lời khai nhận tội của Trần Mạnh V phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định tử thi, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Xe ô tô BKS 20AA- 038.67 và 01 đăng ký xe mang tên Doãn Thị Tuyền; 01 xe mô tô BKS 20C1 – 252.99, 01 đăng ký xe của xe và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Trần Mạnh V đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng.

Về dân sự: Bị cáo V đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình Bị hại số tiền 100.000.000đ, gia đình Bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho V.

Tại bản cáo trạng số: 184/CT-VKSTPTN ngày 01/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Trần Mạnh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, Trần Mạnh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Mạnh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh V từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Mạnh V.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không đề nghị xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời bào chữa cho bị cáo của bà Trợ giúp viên pháp lý: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN về việc truy tố bị cáo V. Bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: *“Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả”*; *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*; *“Người bị hại cũng có lỗi”*; *“Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”*; *“Bị cáo là người dân tộc thiểu số”* được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN và Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã tiến hành đầy đủ các thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y tử thi, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xác định:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 16/9/2019, Trần Mạnh V (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 20C1 – 255.99 đi trên đường quốc lộ 3 hướng TN – Hà Nội, khi đi đến km 59, đoạn thuộc tổ 9, phường Tích Lương, thành phố TN, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm *“đi chậm”*, *“khu vực đang thi công trên đường bộ”*, *“đường có sóng mấp mô nhân tạo”*, nên đã đâm va vào cháu Dương Hồng Giang đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai Waves BKS 20AA – 038.67 sang đường, làm cháu Giang bị thương nặng đến ngày 18/9/2019 thì tử vong. Thiệt hại tại bản kết luận số 241 ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN kết luận: Xe mô tô Honda Winner, BKS 20C1 – 252.99 là

6.400.000đ; Xe mô tô VT Waves BKS 20AA – 038.67 là 2.600.000đ. Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là 9.000.000đ.

Hành vi nêu trên của Trần Mạnh V đã vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ (Nay được thay thế bằng Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải),

Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Người lái xe ...phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường
2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ xe và việc đặt biển báo tốc độ; tổ chức thực hiện đặt biển báo tốc độ trên các tuyến quốc lộ”.*

Điều 5 Thông tư 91 quy định:

Các trường hợp phải giảm tốc độ:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.

Với hành vi này bị cáo đã phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a, Làm chết người...”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời bào chữa cho bị cáo của bà Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Từ đó mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa người bị nạn đi cấp cứu, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. *“Tự nguyện bồi thường, khắc phục*

hậu quả"; "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "Người bị hại cũng có lỗi"; "Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo" quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình có ý thức khắc phục hậu quả. Xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta, động viên bị cáo tích cực cải tạo tu dưỡng tốt trở thành công dân có ích với gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo cùng đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thỏa thuận với nhau về phần dân sự và đã thi hành xong. Đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong quá trình điều tra đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Mạnh V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 326 bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Mạnh V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh V 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Mạnh V cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh TN giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Mạnh V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần, trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Mạnh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TP. TN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- UBND xã Đồng Thịnh, huyện Định

Hóa;

- Bị cáo, NĐDHP củabị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đồng Huy Hưởng